

Số: 02/2019/QĐST-DS

Yên Thủy, ngày 04 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Xóm Côm, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

Nguyên đơn bà Bùi Thị Thu H, bị đơn bà Bùi Thị D thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Bùi Thị D có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho bà Bùi Thị Thu H tổng số tiền vay gốc là 280.000.000^d (Hai trăm tám mươi triệu đồng). Chia thành 02 đợt cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Trả trong tháng 10/2019 số tiền là 200.000.000^d (Hai trăm triệu đồng).

+ Đợt 2: Trả trong tháng 11/2019 số tiền là 80.000.000^d (Tám mươi triệu đồng).

Bà Bùi Thị Thu H không yêu cầu bà Bùi Thị D trả lãi xuất phát sinh đối với số tiền vay trên. Bà Bùi Thị Thu H được nhận số tiền 280.000.000^d (Hai trăm tám mươi triệu đồng) do bà Bùi Thị D trả.

3. Về án phí:

- Bà Bùi Thị Thu H phải nộp 3.500.000^d (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng trước là 7.000.000^d (*Bảy triệu đồng*) theo biên lai thu số 0003949 ngày 08/8//2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Nay bà Bùi Thị Thu H còn được hoàn trả lại 3.500.000^d (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Bà Bùi Thị D phải nộp 3.500.000^d (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND huyện Yên Thủy;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu AV

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Vũ Hải Dương